

Số: 127/KH-HD

Đức An, ngày 15 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 – 2026

Căn cứ Công văn số 697/SGDDĐT-GDMN ngày 5 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non;

Thực hiện Công văn số 1185/UBND-VHXXH ngày 10/09/2025 của Ủy ban nhân dân xã Đức An về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non. Trường mầm non Hướng Dương xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường Mầm non Hướng Dương được thành lập ngày 26/9/2006 theo Quyết định số 888/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song. Trường nằm trên đường tỉnh lộ 686, xã Đức An, tỉnh Lâm Đồng, hiện có 01 điểm chính và 01 điểm lẻ, thuận lợi trong việc huy động trẻ đến trường.

Trang website: <http://c0huongduong.pgddaksong.edu.vn>.

Email: mamnonhuongduongds@gmail.com.vn

Năm học 2025 – 2026, trường có tổng số 308 trẻ được phân chia thành 12 lớp học, đảm bảo sĩ số theo quy định.

Về đội ngũ: Trường có 32 cán bộ, giáo viên và nhân viên, trong đó hầu hết đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, luôn tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của Phòng VH-XH, lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND xã trong công tác phát triển GDMN.

- Cơ sở vật chất của trường lớp được đầu tư tương đối đầy đủ, khuôn viên trường lớp sạch sẽ.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ổn định, luôn gắn bó tâm huyết, nhiệt tình vì sự nghiệp giáo dục, có phẩm chất đạo đức tốt, thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Nhận thức của các bậc phụ huynh về giáo dục nói chung và giáo dục mầm non nói riêng ngày càng tiến bộ hơn.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường có trình độ năng lực đáp ứng được yêu cầu chuẩn hiện nay. Các đoàn thể trong trường duy trì tốt nề nếp hoạt động và hưởng ứng các phong trào một cách mạnh mẽ.

2. Khó khăn

- Trường có điểm lẻ Đắc Kual 5 đường đi lại khó khăn, hay ngập khi có mưa dẫn đến rất nguy hiểm khi đến trường của giáo viên cũng như của học sinh. Bên cạnh đó, điểm trường Đắc Kual 5 phải mua điện của tư nhân với giá cao vì chưa có điện nhà nước.

- Cơ sở vật chất tuy được trang bị nhưng do sử dụng lâu năm nên đã xuống cấp.

- Đa phần người dân đều làm nông nghiệp có thu nhập thấp và chưa quan tâm đúng đắn đến tầm quan trọng của việc chăm sóc và giáo dục trẻ, vì vậy kinh phí đầu tư cho giáo dục mầm non từ cộng đồng còn hạn chế.

- Dân số trên địa bàn không ổn định, tỷ lệ sinh thấp và trên địa bàn có nhiều nhóm trẻ tư nhân nên ảnh hưởng đến công tác xây dựng kế hoạch huy động trẻ ra lớp.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý và quản trị nhà trường; Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, quản trị theo hướng hiện đại, dân chủ, kỷ cương, nền nếp, đảm bảo chất lượng và hiệu quả. Phát huy vai trò tự chủ, gắn với trách nhiệm giải trình của Ban giám hiệu và các tổ chuyên môn trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục. Chủ động phối hợp, hỗ trợ chính quyền địa phương cấp xã trong công tác quản lý nhà nước về GDMN, đặc biệt trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

2. Đảm bảo an toàn tuyệt đối và nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ. Thực hiện nghiêm túc các biện pháp đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ. Nâng cao chất lượng tổ chức thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để sẵn sàng triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới từ năm học 2026–2027. Tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh theo hướng tự nguyện, phù hợp điều kiện cơ sở vật chất nhà trường và nguyện vọng của phụ huynh. Triển khai chủ đề năm học “Kỷ cương, sáng tạo, đột phá và phát triển” gắn với phong trào thi đua “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”; nhân rộng hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021–2025”.

3. Tham mưu chính sách, cơ chế phát triển GDMN tại địa phương. Tham mưu kịp thời với cấp ủy, chính quyền về các cơ chế, chính sách phát triển GDMN, đặc biệt là việc thực hiện Nghị quyết 218/2025/QH15 về phổ cập GDMN cho trẻ em 3–5 tuổi. Đưa các mục tiêu, giải pháp phát triển GDMN vào

ng nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội giai đoạn 2026–2030 của địa phương. Tham mưu, huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, đảm bảo điều kiện và lộ trình thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

4. Phát triển mạng lưới trường, lớp và nâng cao chất lượng đội ngũ. Từng bước mở rộng, sắp xếp mạng lưới trường, lớp theo hướng hợp lý, gắn với mục tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Huy động tối đa trẻ em đến lớp, không để trẻ trong độ tuổi mầm non bỏ học. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; thực hiện tốt công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo đủ số lượng và đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDMN.

5. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi. Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT. Bảo đảm sự công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi trẻ em, đặc biệt là trẻ em DTTS, trẻ vùng sâu vùng xa, vùng kinh tế khó khăn, con em công nhân tại KCN, KCX và trẻ khuyết tật. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập, tạo cơ hội bình đẳng cho mọi đối tượng trẻ.

6. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và đẩy mạnh tuyên truyền, hợp tác. Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy, đánh giá; triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong GDMN. Đổi mới công tác tuyên truyền về chăm sóc – giáo dục trẻ, đa dạng hóa hình thức phối hợp với phụ huynh. Mở rộng hợp tác, giao lưu học hỏi với các trường bạn, các tổ chức trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

7. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát. Tổ chức kiểm tra, giám sát đúng quy định, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai sót trong hoạt động giáo dục và quản lý. Gắn kiểm tra với tư vấn, hỗ trợ, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng – chăm sóc – giáo dục trẻ.

8. Duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục

1.1. Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN, đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN

Huy động nguồn lực xã hội hóa: Phối hợp với Phòng Văn hoá – Xã hội, các ban ngành, đoàn thể địa phương để tham mưu chính sách đặc thù, huy động sự đóng góp của cộng đồng, doanh nghiệp, mạnh thường quân đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trường. Trọng tâm là cải tạo sân chơi, bổ sung đồ dùng – đồ chơi an toàn, phù hợp lứa tuổi.

Lồng ghép, tối ưu hóa nguồn lực: Kết hợp các chương trình, đề án, dự án

đang triển khai tại địa phương để đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ và các điều kiện đảm bảo chất lượng thực hiện Chương trình GDMN. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi, đồng thời phấn đấu hoàn thành phổ cập cho trẻ 3–5 tuổi.

Hợp tác, kết nối nguồn lực bên ngoài: Chủ động tranh thủ các chương trình, dự án hỗ trợ từ tỉnh, tổ chức xã hội, tổ chức quốc tế để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ tại địa phương. Bảo đảm mọi sự hợp tác, đầu tư đều tuân thủ đúng quy định pháp luật, đồng thời phù hợp với đặc thù của xã Đức An.

Tham mưu và triển khai phổ cập GDMN: Tham mưu với cấp ủy, chính quyền xã Đức An triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội. Đảm bảo mọi trẻ em trong độ tuổi tại địa phương, kể cả con em đồng bào dân tộc thiểu số, con em công nhân lao động nhập cư, đều được đến trường, được học tập, chăm sóc theo đúng quy định.

Chính sách cho trẻ và giáo viên: Triển khai kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách đối với trẻ em mầm non, đặc biệt là trẻ thuộc hộ nghèo, cận nghèo và trẻ ở vùng đặc biệt khó khăn. Thực hiện nghiêm túc các chính sách hỗ trợ, đãi ngộ đối với giáo viên để động viên, giữ vững tinh thần gắn bó, yên tâm công tác.

1.2. Đổi mới công tác quản lý giáo dục mầm non

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra: Thực hiện nghiêm quy định quản lý cơ sở GDMN; chủ động phối hợp với Phòng VH-XH, chính quyền địa phương để kiểm tra, giám sát các nhóm, lớp độc lập tư thực trên địa bàn xã Đức An, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. Kiên quyết đình chỉ những cơ sở không đảm bảo điều kiện tối thiểu, xử lý nghiêm các sai phạm.

Nâng cao quyền tự chủ của nhà trường: Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch, lựa chọn hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp với thực tiễn của xã Đức An. Phát huy tính sáng tạo của giáo viên trong việc áp dụng phương pháp giáo dục mới, gắn với mục tiêu của Chương trình GDMN.

Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý: Đảm bảo giáo viên, nhân viên, phụ huynh đều được tham gia vào quá trình xây dựng kế hoạch, giám sát và đóng góp ý kiến. Qua đó nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong việc quản lý, sử dụng nguồn lực.

Đổi mới quản lý chuyên môn và hành chính: Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phát huy vai trò của mạng lưới chuyên môn liên trường, liên xã. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, sổ sách để giảm áp lực hành chính cho giáo viên; kiên quyết chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ.

Xây dựng văn hóa trường học: Xây dựng và thực hiện nghiêm quy tắc ứng

xử văn hóa trong trường học; phòng chống bạo lực học đường; tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Quản lý chặt chẽ tài chính, tài sản, thiết bị; lựa chọn đồ dùng, học liệu đảm bảo chất lượng, an toàn và phù hợp với trẻ mầm non.

Phát huy sức mạnh cộng đồng trong quản lý GDMN: Phối hợp với UBND xã, các đoàn thể, tổ chức xã hội huy động sự tham gia của cộng đồng trong việc quản lý, giám sát các cơ sở GDMN, đặc biệt là nhóm lớp độc lập tư thực. Khuyến khích phụ huynh cùng tham gia xây dựng môi trường giáo dục an toàn, văn minh, chất lượng.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

2.1. Bảo đảm an toàn thể chất và tinh thần cho trẻ

Quản triệt và thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống bạo hành trẻ em, đảm bảo an toàn trường học; xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích. Chủ động, linh hoạt trong phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế để thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường.

Chủ động, linh hoạt trong phòng, chống dịch bệnh, thiên tai; phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế để bảo đảm sức khỏe cho trẻ.

Tăng cường tự kiểm tra, giám sát an toàn, đặc biệt với nhóm lớp độc lập tư thực; xử lý nghiêm sai phạm.

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục kỹ năng phòng tránh tai nạn, thương tích, PCCC, cứu nạn cứu hộ cho trẻ, giáo viên và phụ huynh.

2.2. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ

a) Nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe

Bảo đảm 100% trẻ được khám sức khỏe, theo dõi dinh dưỡng định kỳ; phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

Tổ chức bữa ăn đủ chất, an toàn thực phẩm; tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc. Phát huy vai trò giám sát của phụ huynh trong công tác nuôi dưỡng.

Giáo dục trẻ thói quen vệ sinh, kỹ năng tự phục vụ; kết hợp dinh dưỡng với vận động để phát triển thể chất toàn diện.

b) Giáo dục, tổ chức hoạt động

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng trải nghiệm, học qua chơi; tăng cường hoạt động ngoài trời, ứng dụng CNTT.

Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; nhân rộng mô hình sáng tạo, phù hợp với địa phương.

Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu. Chú trọng giáo dục bản sắc văn hóa, tình yêu quê hương; tổ chức ngày hội, lễ hội cho trẻ.

Tăng cường tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số; tạo điều kiện cho trẻ làm quen tiếng Anh qua phần mềm tiếng anh.

Chuẩn bị tốt cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp 1; thực hiện Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi, tuyệt đối không dạy trước chương trình tiểu học.

2.3. Chuẩn bị triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

Tập trung chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị và đội ngũ để sẵn sàng tham gia thí điểm.

Nâng cao năng lực giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDMN mới trong giai đoạn tiếp theo.

3. Bảo đảm chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

3.1. Triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

Quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT về phổ cập mẫu giáo.

Phối hợp chặt chẽ với UBND xã Đức An, các ban ngành đoàn thể để tuyên truyền, vận động phụ huynh đưa trẻ 3–5 tuổi đến trường; đưa chỉ tiêu phổ cập mẫu giáo vào kế hoạch phát triển giáo dục của địa phương.

Rà soát, cập nhật số liệu trẻ trong độ tuổi; đảm bảo huy động tối đa trẻ ra lớp, hạn chế tình trạng bỏ học, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

Chủ động tham mưu, đề xuất đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; tăng cường huy động các nguồn lực xã hội để nâng cao điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục mầm non của nhà trường; ổn định đội ngũ phụ trách công tác phổ cập; định kỳ kiểm tra, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện.

3.2. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

Tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT và Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

Huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp, bảo đảm chương trình giáo dục trẻ 5 tuổi được thực hiện đồng bộ, chất lượng; chuẩn bị tốt cho trẻ sẵn sàng vào lớp 1.

Phối hợp với chính quyền địa phương, phụ huynh và cộng đồng để duy trì bền vững kết quả phổ cập; kịp thời hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh khó khăn, không để trẻ 5 tuổi nào bị bỏ lại phía sau.

4. Bảo đảm các điều kiện về trường lớp, cơ sở vật chất và đội ngũ

4.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Tham mưu thực hiện tốt quy hoạch mạng lưới trường lớp, quỹ đất dành cho giáo dục mầm non; đảm bảo điều kiện tổ chức nhóm trẻ trong trường để mở rộng quy mô, đáp ứng phổ cập GDMN cho trẻ từ 3–5 tuổi.

Rà soát, sắp xếp điểm trường, lớp học tinh gọn, khoa học, phù hợp điều kiện thực tế địa phương, tạo thuận lợi cho phụ huynh đưa trẻ đến trường.

Khuyến khích phát triển đa dạng mô hình GDMN, nhất là ở khu vực đông dân cư, công nhân; đảm bảo điều kiện nhận trẻ từ 6–36 tháng tuổi khi có nhu cầu.

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu

Tham mưu các cấp bố trí, huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn; ưu tiên xây dựng, cải tạo, nâng cấp phòng học, đảm bảo mỗi lớp có phòng học riêng, đủ sĩ số theo quy định.

Tăng cường bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu theo hướng hiện đại, chuẩn hóa, phục vụ Chương trình GDMN; duy trì kết quả phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, tiến tới thực hiện phổ cập 3–5 tuổi theo lộ trình.

Phối hợp, tạo điều kiện để các cơ sở GDMN ngoài công lập phát triển; tháo gỡ khó khăn về đất đai, cơ sở vật chất tại địa bàn đông dân cư.

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục, duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; xây dựng kế hoạch duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí chuẩn cụ thể.

4.3. Phát triển đội ngũ quản lý, giáo viên và nhân viên mầm non

a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên

Tham mưu, thực hiện giải pháp tuyển dụng đủ giáo viên theo quy định; bố trí tối thiểu 2 giáo viên/lớp để chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN.

Đảm bảo đội ngũ đạt chuẩn trình độ đào tạo, có năng lực chuyên môn, đổi mới phương pháp, linh hoạt tổ chức hoạt động phù hợp với trẻ. Thực hiện đầy đủ,

kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định.

b) Bồi dưỡng, nâng cao năng lực

Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ: Nhà trường tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ, dự giờ – rút kinh nghiệm, hội thảo chuyên đề để giáo viên nâng cao kỹ năng tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN.

Nâng cao năng lực quản lý: Cán bộ quản lý được tham gia các lớp tập huấn về quản trị nhà trường, quản lý tài chính, kiểm định chất lượng và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Bồi dưỡng công nghệ thông tin, công nghệ số: Giáo viên được tập huấn kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy học, sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ điện tử, hồ sơ năng lực cá nhân; thành thạo các công cụ số phục vụ công tác giảng dạy và quản lý.

Tiếp cận công nghệ giáo dục hiện đại: Từng bước làm quen, ứng dụng AI và các nền tảng công nghệ số trong thiết kế bài giảng, xây dựng học liệu điện tử, trò chơi học tập, đồng thời nâng cao khả năng khai thác các nguồn tài nguyên số phục vụ đổi mới phương pháp dạy học.

Khuyến khích tự học, tự bồi dưỡng: Giáo viên chủ động học tập trực tuyến, tham gia các khóa học về CNTT, công nghệ số, khai thác thư viện số, kho học liệu mở để nâng cao năng lực nghề nghiệp.

Xây dựng đội ngũ nòng cốt: Hình thành nhóm giáo viên giỏi CNTT trong trường để hỗ trợ, chia sẻ, hướng dẫn đồng nghiệp; nhân rộng các mô hình, sáng kiến ứng dụng công nghệ trong chăm sóc – giáo dục trẻ.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; Công tác tuyên truyền về GDMN và hợp tác quốc tế

5.1. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Trường đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; khai thác hiệu quả phần mềm quản lý, hồ sơ điện tử, sổ liên lạc điện tử để nâng cao chất lượng quản trị.

Xây dựng và sử dụng kho học liệu số dùng chung, ứng dụng các phần mềm dạy học trực quan, trò chơi học tập giúp trẻ hứng thú, phát triển toàn diện.

Khuyến khích giáo viên tự bồi dưỡng kỹ năng số, tiếp cận công nghệ mới, bước đầu ứng dụng AI trong thiết kế bài giảng, học liệu điện tử.

Cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu trẻ và nhà trường vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành, đảm bảo kết nối, liên thông từ cơ sở đến Sở Giáo dục và Đào tạo.

5.2. Công tác tuyên truyền và hợp tác quốc tế

Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách mới về GDMN, nhất là phổ cập GDMN cho trẻ từ 3–5 tuổi và chuẩn bị thí điểm Chương trình GDMN mới.

Đa dạng hóa kênh truyền thông (bản tin, website, mạng xã hội, pano, áp phích...), lan tỏa những kết quả, mô hình hay, điển hình tiên tiến của nhà trường, tạo sự đồng thuận, ủng hộ từ phụ huynh và cộng đồng.

Phát động các phong trào thi đua gắn với khẩu hiệu “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, nhân rộng điển hình tiên tiến, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm với các cơ sở GDMN trong và ngoài xã; sẵn sàng tham gia các hoạt động giao lưu, hội nhập quốc tế trong phạm vi phù hợp, học hỏi mô hình giáo dục tiên tiến.

6. Tài chính trong và ngoài ngân sách

6.1. Nguồn tài chính trong ngân sách

Ngân sách nhà nước cấp hàng năm đảm bảo chi cho hoạt động thường xuyên của trường: tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo quy định, chi cho chuyên môn, công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Kinh phí đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ theo kế hoạch của cấp trên.

Nguồn hỗ trợ từ các chương trình, dự án, đề án do Nhà nước, tỉnh, xã triển khai cho bậc học mầm non.

6.2. Nguồn tài chính ngoài ngân sách

Nguồn xã hội hóa giáo dục: sự đóng góp tự nguyện của phụ huynh, các tổ chức, doanh nghiệp, mạnh thường quân trên địa bàn.

Các khoản viện trợ, hỗ trợ, tài trợ hợp pháp trong và ngoài nước theo quy định. Nguồn thu hợp pháp từ các dịch vụ phục vụ hoạt động giáo dục, chăm sóc trẻ (nếu có) theo đúng quy định của Nhà nước và ngành Giáo dục.

6.3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng

Thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý tài chính, công khai minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả.

Ưu tiên sử dụng cho việc nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; phát triển đội ngũ.

Định kỳ báo cáo, kiểm tra, giám sát công tác thu – chi tài chính, đảm bảo công bằng, dân chủ, công khai trước tập thể.

7. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra theo thẩm quyền

Trường thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ và thực hiện đúng quy định của ngành. Trong quá trình kiểm tra chú trọng tính hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ, giúp giáo viên và nhân viên khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng, tránh gây áp lực, hình thức.

Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ trẻ trong việc giám sát các hoạt động của nhà trường, phát huy tinh thần đồng hành, cùng chia sẻ trách nhiệm trong chăm sóc và giáo dục trẻ. Nâng cao chất lượng kiểm tra việc triển khai các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và của ngành giáo dục; thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp, phân quyền, gắn kiểm tra với đánh giá chất lượng và hiệu quả quản lý của nhà trường.

8. Xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

Trường Mầm non Hướng Dương tiếp tục duy trì trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và hướng đến xây dựng mức độ 2.

Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo hướng hiện đại, thân thiện.

Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, đạo đức nghề nghiệp, gắn với bồi dưỡng năng lực ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý và giảng dạy.

Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, tăng cường huy động trẻ ra lớp, tạo sự đồng thuận, ủng hộ của phụ huynh và cộng đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của nhà trường, các bộ phận và tổ trưởng các tổ chuyên môn, có trách nhiệm cụ thể hoá thành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của tổ đảm bảo yêu cầu sát thực tế, phù hợp, thiết thực, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 của trường mầm non Hướng Dương./.

Nơi nhận:

- UBND xã;
- Phòng VHXXH;
- CB, các tổ CM, GV, NV (Thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Diệu Thị Miên

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG

Năm học 2025 – 2026

(Kèm theo Kế hoạch số 127/KH-HD, ngày 15 tháng 9 năm 2025
của Hiệu trưởng trường MN Hướng Dương)

THÁNG	NỘI DUNG	PHỤ TRÁCH	GHI CHÚ
Tháng 8/2025	- Khảo sát CSVC các lớp, kiểm kê tài sản các lớp, tu sửa bổ sung trang thiết bị phục vụ cho năm học. Tham mưu chuẩn bị tốt CSVC cho nhà trường để chuẩn bị cho năm học mới. - Cử cán bộ QL và GV cốt cán đi dự tập huấn các chuyên đề do Sở GD&ĐT tổ chức. - Chỉ đạo GV làm tốt công tác tuyên truyền để huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp. - Rà soát chuẩn bị đầy đủ các vật tư y tế theo quy định. - Tham gia tập huấn chuyên môn, ATTP, BD chính trị hè. - Thực hiện quy trình bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng CM, VP... Phân công nhiệm vụ, Thành lập hội đồng tự đánh giá, hội đồng thi đua khen thưởng....	HT, PHT Chỉ đạo, GV, NV thực hiện	
Tháng 9/2025	- Tổ chức tựu trường khai giảng năm học ngày 5/9/2025. - Tổ chức lễ khai giảng năm học mới - Thực hiện chủ đề năm học "<i>Xây dựng trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ em làm trung tâm</i>" giai đoạn 2021-2025. - Cân do khám sức khỏe quý 1. - Hoàn thiện hồ sơ về công tác phổ cập, nhập dữ liệu vào phần mềm. - Tổ chức Đại hội ĐTN. - Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2025-2026.	HT, PHT chỉ đạo, GV, NV thực hiện	
Tháng 10/2025	- Chỉ đạo chuyên môn thực hiện theo chương trình khung, các quy định của SGDĐT. Chủ động tổ chức các hội thi, lễ hội theo kế hoạch chuyên môn. - Chỉ đạo công tác cập nhật phần mềm cho trẻ làm	HT, PHT chỉ đạo, GV, NV	

	quen tiếng Anh thường xuyên; - Phối hợp TTYT xã khám sức khỏe cho trẻ lần 1. - Tổ chức hội nghị cha mẹ học sinh. - Tổ chức hội nghị VC-NLĐ. - Thực hiện các báo cáo đầu năm học. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	thực hiện	
Tháng 11/2025	- Phát động thi đua dạy tốt, học tốt, thao giảng chuyên đề và chào mừng kỷ niệm ngày nhà giáo VN 20/11. - Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường. - Kiểm tra nội bộ theo Kế hoạch đề ra.	HT, PHT chỉ đạo, GV, NV thực hiện	
12/2025	- Chỉ đạo GV cân đo quý 2; theo dõi biểu đồ sức khỏe trẻ. - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề. - Kiểm tra công tác VSMT, việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh. - Tập hợp số liệu báo cáo thống kê học kỳ I. - Kiểm tra công tác chăm sóc nuôi dưỡng tại các lớp và nhà bếp. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	HT, PHT chỉ đạo, GV, NV thực hiện	
01/2026	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề. - Tổ chức sơ kết học kỳ I; - Lên Kế hoạch tổ chức các hoạt động đón tết Nguyên đán.	HT, PHT chỉ đạo, GV, NV thực hiện	
02/2026	- Lên kế hoạch nghỉ tết Nguyên đán. - Tổ chức hoạt động đón tết Nguyên đán. - Kiểm tra sau nghỉ tết Nguyên Đán. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	HT, PHT chỉ đạo. Tổ kiểm tra GV, NV thực hiện	
03/2026	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Hướng dẫn GV, NV viết SKKN. - Tổ chức xét công nhận sáng kiến kinh nghiệm - Chỉ đạo YT phối hợp cùng GV cân đo lần 3.	HT, PHT chỉ đạo, GV, NV thực hiện	

	- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3. - Phối hợp tổ chức kỷ niệm 26/3.		
04/2026	- Kiểm tra, đánh giá chất lượng GDMN và việc thực hiện sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi. - Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Trường tiểu học. - Kiểm kê tài sản, kiểm tra hồ sơ sổ sách của các nhóm, lớp. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Phối hợp với Trạm y tế xã kiểm tra SK định kỳ cho trẻ lần 2. - Tổ chức và rà soát hoàn thiện báo cáo tự đánh giá.	HT, PHT chỉ đạo, GV, NV thực hiện	
05/2026	- Hoàn thiện các loại hồ sơ sổ sách và các báo cáo cuối năm. - Tổ chức đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên. Đánh giá phân loại cán bộ, viên chức cuối năm. - Tổ chức bình xét thi đua cuối năm cho CB, GV, NV toàn trường. Tổng hợp KQ thi đua GV, NV toàn trường. - Báo cáo tổng Kết năm học - Chỉ đạo GV các lớp họp phụ huynh cuối năm. - Bàn giao cơ sở vật chất của các lớp.	HT, PHT chỉ đạo, GV, NV thực hiện	
6/2026	- Hướng dẫn GV, NV viết báo cáo thành tích cá nhân. - Xây dựng hoạt động hè 2026. - Xây dựng kế hoạch, thành lập hội đồng tuyển sinh, chuẩn bị tốt công tác tuyển sinh năm học 2026-2027. - XD Kế hoạch bồi dưỡng hè 2026 cho GV, NV toàn trường.	BGH thực hiện	